

KẾ HOẠCH
Tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định
đợt 2, năm 2021

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12;
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;
- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Nghị Quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19;
- Quyết định số 983/QĐ-BYT ngày 01/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Phê duyệt có điều kiện vắc xin cho nhu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19;
- Quyết định số 1210/QĐ-BYT ngày 09/02/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022 do COVAX Facility hỗ trợ;
- Quyết định số 1464/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19;
- Quyết định số 1467/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021-2022;
- Công văn số 1734/BYT-DP ngày 17/3/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19;
- Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc Ban hành Kế hoạch triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 2499/QĐ-BYT ngày 20/5/2021 của Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đợt 3;
- Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19;

- Tờ trình số 86/TTr-TTKSBT ngày 31/5/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc ban hành Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định (đợt 2).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng thuộc các nhóm ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 95% đối tượng đã được tiêm vắc xin AstraZeneca mũi 1 trong đợt 1 sẽ được tiêm mũi 2 theo quy định của Bộ Y tế.

- Trên 95% đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ đăng ký tiêm vắc xin AstraZeneca mũi 1 đợt 2 (theo số lượng vắc xin được phân bổ đợt 3 của Bộ Y tế) sẽ được tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tổ chức tiêm chủng bảo đảm an toàn, đạt tiến độ, đáp ứng nhanh cho công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng bao gồm: Bệnh viện tuyến Trung ương, các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận vắc xin, thực hiện tiêm chủng đúng đối tượng, đảm bảo sử dụng hết vắc xin do Bộ Y tế cung cấp.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng và xử trí cấp cứu kịp thời theo các hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế.

2. Thời gian

Thời gian tổ chức tiêm chủng đợt 2 trên địa bàn tỉnh thực hiện từ ngày 08/6/2021 và hoàn thành đợt tiêm chủng trước ngày 15/8/2021.

3. Đối tượng

Số lượng vắc xin phòng COVID-19 được cấp trong đợt 2 là 19.000 liều; đối tượng được tiêm chủng đợt này là các nhóm đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Tiêm mũi 2 cho các đối tượng đã tiêm mũi 1 sau 8-12 tuần;

- Tiêm mũi 1 cho các đối tượng theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Nhóm 1: Người làm việc trong các cơ sở y tế, người tham gia phòng, chống dịch chưa được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (Thành viên của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, người làm việc ở các khu cách ly, làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, tổ Covid dựa vào cộng đồng, tình

nguyện viên, phóng viên...);

Ghi chú: Đối với lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng, đối tượng tiêm chủng đợt này do Công an tỉnh và BCH Bộ đội Biên phòng quyết định theo số vắc xin phòng COVID-19 được phân bổ (500 liều cho lực lượng Công an và 510 liều cho lực lượng Bộ đội Biên phòng).

+ Nhóm 2: Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh;

+ Nhóm 3: Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: hàng không, vận tải, du lịch, cung cấp dịch vụ điện nước...

+ Nhóm 4: Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo (ưu tiên nhóm đối tượng là giáo viên các trường trung học phổ thông, đại học, cao đẳng, trung cấp trước); người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuyên tiếp xúc với nhiều người.

Căn cứ số lượng vắc xin được phân bổ và số đối tượng được tiêm chủng trong thực tế. Các đơn vị có thể mở rộng tiêm chủng cho các đối tượng ưu tiên thuộc các nhóm khác theo quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-CP để bảo đảm sử dụng hết vắc xin được phân bổ trong đợt 2.

(Dự kiến đối tượng tiêm chủng tại Phụ lục 1 kèm theo)

4. Phạm vi triển khai

Căn cứ lượng vắc xin được phân bổ, các đơn vị tổ chức tiêm chủng cho đối tượng ưu tiên, miễn phí theo thứ tự ưu tiên cho đến khi hết số lượng vắc xin được phân bổ. Cụ thể:

- Tổ chức tiêm mũi 2 cho các đối tượng đã tiêm mũi 1 sau 8-12 tuần kể từ ngày được tiêm mũi 1;

- Tổ chức tiêm mũi 1 cho các đối tượng thuộc nhóm đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ chưa được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo thứ tự ưu tiên cho đến khi hết lượng vắc xin được phân bổ.

Trường hợp các đơn vị không sử dụng hết vắc xin, báo cáo ngay cho Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để điều phối tiêm cho các đối tượng khác trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

5. Hình thức, địa điểm triển khai

Triển khai tiêm chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng trong bệnh viện. Việc tổ chức tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các Hướng dẫn của Bộ Y tế về tiêm chủng. Đảm bảo quy định về phòng chống COVID-19 tại điểm tiêm chủng.

Địa điểm tổ chức tiêm chủng thực hiện tiêm chủng mũi 1 và 2 như sau:

- Các cơ sở y tế trực thuộc Bộ Y tế đóng trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện tiêm chủng: Tổ chức điểm tiêm chủng để tiêm cho cán bộ, nhân viên của đơn vị mình.

- Bệnh xá Công an tỉnh tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc ngành mình theo số vắc xin được phân bổ.

- Bệnh viện đa khoa tỉnh: Tiếp tục tổ chức điểm tiêm chủng để tiêm cho các đối tượng là cán bộ, nhân viên của đơn vị, Ban chỉ đạo tỉnh, Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Giám định y khoa, Pháp y, Hải đoàn 48 và các đối tượng ưu tiên khác theo chỉ đạo của Sở Y tế.

- Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn: Tiếp tục tổ chức điểm tiêm chủng để tiêm cho các đối tượng là cán bộ, nhân viên của đơn vị, Ban chỉ đạo thị xã Hoài Nhơn, lực lượng Bộ đội biên phòng và các đối tượng ưu tiên khác theo chỉ đạo của Sở Y tế.

- Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn: Tiếp tục tổ chức điểm tiêm chủng để tiêm chủng cho các đối tượng là cán bộ, nhân viên của đơn vị; các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh (Y học cổ truyền và PHCN, Lao, Tâm Thần, Mắt); Viện Sốt rét - KST-CT Quy Nhơn; Ban chỉ đạo thành phố và xã, phường; lực lượng Bộ đội biên phòng; tổ Covid dựa vào cộng đồng; Cục Hải quan tỉnh Bình Định, Cảng vụ Hàng hải Quy Nhơn, người cung cấp dịch vụ vận tải, các doanh nghiệp du lịch, người cung cấp dịch vụ điện nước trên địa bàn; các đối tượng ưu tiên khác trên địa bàn theo chỉ đạo của Sở Y tế.

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã: Tiếp tục tổ chức điểm tiêm chủng để tiêm chủng cho các đối tượng là cán bộ, nhân viên của đơn vị; Ban chỉ đạo cấp huyện, xã; lực lượng Bộ đội biên phòng đóng trên địa bàn; tổ Covid dựa vào cộng đồng; người cung cấp dịch vụ thiết yếu: dịch vụ hàng không, vận tải, du lịch, điện, nước trên địa bàn; các đối tượng ưu tiên khác trên địa bàn theo chỉ đạo của Sở Y tế.

6. Lộ trình triển khai:

- Nguồn vắc xin: Vắc xin AstraZeneca (vắc xin do Chương trình COVAX Facility hỗ trợ).

- Số lượng vắc xin được cấp về địa phương: 19.000 liều vắc xin AstraZeneca hạn sử dụng đến 31/8/2021.

- Số đối tượng cần tiêm: dự kiến 19.000 người, trong đó:

+ Số đối tượng tiêm mũi 2: dự kiến 9.394 người;

+ Số đối tượng tiêm mũi 1: dự kiến 9.606 người.

Ghi chú: Số đối tượng tiêm chủng trên không tính đối tượng thuộc lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng, Viện Sốt rét - KST- CT Quy Nhơn, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa vì vắc xin đã được Bộ Y tế phân bổ trực tiếp cho các đơn vị.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

- Thời gian triển khai: Từ ngày 08/6/2021 đến hết ngày 15/8/2021.

Từ ngày 15/8/2021 đến 25/8/2021 tiếp tục rà soát, tổ chức tiêm vét cho các đối tượng trong diện tiêm đợt 1, 2 chưa được tiêm chủng.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông

- Truyền thông nội dung Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ, đối tượng ưu tiên tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 nhằm thông tin kịp thời đến người dân và dư luận về công tác triển khai vắc xin phòng COVID-19;

- Truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng COVID-19, lợi ích của vắc xin, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi có thể xảy ra sau tiêm, theo dõi phát hiện phản ứng sau tiêm chủng.

Thời gian thực hiện truyền thông được thực hiện liên tục trong quá trình tổ chức tiêm chủng.

2. Tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tiếp nhận và bảo quản vắc xin phòng COVID-19 tại kho tỉnh và thực hiện cấp phát vắc xin như sau:

+ Cấp phát vắc xin cho Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố ít nhất 03 ngày trước khi tổ chức tiêm.

+ Cấp phát vắc xin cho các đơn vị khác (đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng) 01 ngày trước khi tiêm hoặc ngay trước buổi tiêm chủng.

Đối với các đơn vị có đủ dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin theo đúng quy định thì tiến hành bảo quản vắc xin tại kho của đơn vị mình trong những ngày tổ chức tiêm chủng. Đối với các đơn vị chưa có đủ hệ thống dây chuyền lạnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cung cấp vắc xin cho mỗi buổi tiêm. Vắc xin và vật tư đã được cấp nhưng không sử dụng hết, các đơn vị phải bảo quản đúng quy định, báo cáo và chuyển trả về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (khi chuyển trả vắc xin phải chuyển trả cả bơm kim tiêm và hộp an toàn tương ứng) để kịp điều phối cho đơn vị khác sử dụng.

*** Lưu ý:**

- Số lượng vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn nhập kho và xuất kho tại tất cả các tuyến sẽ được ghi và theo dõi qua sổ quản lý xuất, nhập vắc xin kèm theo biên bản giao nhận. Sổ quản lý xuất nhập vắc xin sẽ được cập nhật hàng tháng tại tất cả các tuyến.

- Các đơn vị tiến hành rà soát, kiểm tra hệ thống dây chuyền lạnh tại đơn vị. Trong trường hợp hệ thống dây chuyền lạnh sẵn có của hệ thống tiêm chủng mở rộng không đáp ứng được nhu cầu vận chuyển, bảo quản vắc xin thì các đơn vị thông báo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để đề xuất Dự án tiêm chủng mở rộng quốc gia phối hợp có phương án huy động hệ thống dây chuyền lạnh của các nhà phân phối, nhập khẩu, cơ sở tiêm chủng dịch vụ công lập và tư nhân trên toàn quốc.

- Việc tiếp nhận, quản lý, bảo quản vắc xin thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế

Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng.

3. Tổ chức tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng theo Công văn số 1734/BYT-DP ngày 17/3/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19; Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng thực hiện theo Quyết định số 1624/QĐ-BYT ngày 18/3/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca.

- Sử dụng Sổ tay hướng dẫn thực hành tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (Vắc xin ASTRAZENECA) làm tài liệu tập huấn cho nhân viên y tế tham gia chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

3.1. Phương án xử trí cấp cứu tại các điểm tiêm chủng:

- Thực hiện xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin Covid-19 theo các Hướng dẫn chuyên môn (Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị hội chứng giảm tiểu cầu, huyết khối sau tiêm vắc xin Covid-19 ban hành kèm theo Quyết định số 1966/QĐ-BYT ngày 22/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế) và Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các điểm tiêm chủng phải chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, vật tư, phương tiện cấp cứu phản vệ theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT; phân công nhân viên có kinh nghiệm trực tiếp theo dõi và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng để xử trí ngay tại chỗ các trường hợp phản ứng nặng (nếu có). Mỗi điểm tiêm phải có ít nhất 01 Tổ cấp cứu với đầy đủ thuốc, vật tư, phương tiện cấp cứu tại chỗ.

- Các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh: Trong thời gian triển khai tiêm chủng COVID-19, các bệnh viện phải dự phòng giường bệnh hồi sức tích cực để sẵn sàng xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Để tránh mất thời gian lấy thuốc ra khỏi tủ hoặc hộp thuốc vì diễn biến phản ứng phản vệ rất nhanh, mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin và tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải chuẩn bị và xử trí như sau:

- + Chuẩn bị sẵn 01 Bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đặt kín kim tiêm bằng nắp).

- + Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhanh nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy ...) tiêm ngay 1/2 mg Adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mặt trước bắp cơ đùi), sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT.

+ Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.

Lưu ý:

+ Mỗi cơ sở có thể thành lập nhiều điểm tiêm chủng (với nhiều tổ tiêm chủng). Số điểm tiêm chủng tại mỗi cơ sở tiêm chủng cần phù hợp với khả năng trang bị thiết bị dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin, nhân lực y tế đã được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 và khám sàng lọc, xử trí cấp cứu phản ứng sau tiêm chủng.

+ Khẩn trương tổ chức cấp cứu (nếu có) theo hướng dẫn của Bộ Y tế đồng thời báo cáo về Sở Y tế.

3.2. Các hoạt động chuẩn bị trước khi tiêm chủng

a) Điều tra, lập danh sách đối tượng, lập kế hoạch tiêm chủng

- Căn cứ số đối tượng thuộc nhóm ưu tiên trong đợt 2, các đơn vị lập danh sách đối tượng tiêm chủng. Các thông tin về đối tượng tiêm chủng cần tổng hợp bao gồm: Họ và tên, ngày, tháng, năm sinh và địa chỉ nơi ở, số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, điện thoại, nghề nghiệp, số thẻ bảo hiểm y tế, bệnh nền và tiền sử dị ứng (*Thống kê theo Phụ lục 3.1; Phụ lục 3.2*).

- Cơ sở tiêm chủng lập kế hoạch buổi tiêm chủng: Lập danh sách đối tượng đến tiêm chủng theo các khung giờ khác nhau để tránh tập trung đông người và đảm bảo không quá 100 đối tượng/điểm tiêm chủng/buổi tiêm chủng; Xác định và thông báo thời gian tiêm chủng cho từng nhóm đối tượng.

b) Cơ sở vật chất

- Bố trí khu vực chờ trước tiêm chủng, sàng lọc, tư vấn, tiêm chủng, theo dõi và xử trí tai biến sau tiêm chủng 30 phút đảm bảo thông thoáng, đủ ghế ngồi và giữ khoảng cách giữa các đối tượng được tiêm chủng, nhân viên y tế tham gia công tác tiêm chủng.

- Bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc một chiều, đảm bảo khoảng cách giữa các bàn/vị trí tiêm chủng để phòng chống dịch theo thứ tự như sau: Bàn đón tiếp, hướng dẫn → Khu vực chờ trước tiêm chủng → Bàn khám sàng lọc và tư vấn trước tiêm chủng → Bàn tiêm chủng → Bàn ghi chép, vào sổ tiêm chủng → Khu vực theo dõi và xử trí tai biến sau tiêm chủng.

- Có nhà vệ sinh, thực hiện vệ sinh, khử trùng cơ sở tiêm chủng và lau sạch nhà vệ sinh bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày.

c) Trang thiết bị

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao cho tiêm chủng, biểu mẫu tiêm chủng.

- Chuẩn bị trang thiết bị, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ và phương án cụ thể để xử trí cấp cứu trong trường hợp cần thiết.

- Có bồn rửa tay, xà phòng hoặc dung dịch rửa tay ngay tại điểm tiêm chủng.

- Các bề mặt thường xuyên tiếp xúc phải được vệ sinh bằng các biện pháp thích hợp (ít nhất 1 lần/buổi khi có dịch tại cộng đồng và ít nhất 1 lần/ngày khi không có dịch tại cộng đồng).

- Chuẩn bị dung dịch sát khuẩn tay nhanh, khẩu trang ngay tại vị trí cửa ra vào và các vị trí đối tượng tiêm chủng, nhân viên y tế thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, thang máy...).

- Sắp xếp bàn tiêm chủng với nguyên tắc sắp xếp các dụng cụ thuận tiện cho cán bộ y tế khi thao tác. Trên bàn tiêm chủng gồm có các thiết bị cần thiết cho việc bảo quản, tiêm vắc xin như: phích vắc xin, bơm kim tiêm, khay đựng panh, panh, lọ đựng bông khô và lọ đựng bông có cồn, hộp chống sốc, bút. Không để thuốc hoặc dụng cụ đựng bệnh phẩm trên bàn tiêm. Hộp an toàn, túi hoặc hộp đựng vỏ lọ vắc xin, thùng rác đặt ở vị trí thích hợp.

- Các tài liệu chuyên môn theo quy định; các áp phích, tờ rơi hướng dẫn các bước thực hiện tiêm chủng, lịch tiêm chủng, theo dõi, chăm sóc, xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng treo, dán trên tường tại nơi thực hiện tiêm chủng để cán bộ y tế, các đối tượng tiêm chủng và người dân có thể đọc, xem được.

d) Nhân lực

- Theo qui định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/06/2016 của Chính phủ qui định về hoạt động tiêm chủng và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Nhân viên tham gia tiêm chủng phải được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca và an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19; thực hiện theo dõi sức khỏe theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Tại mỗi điểm tiêm chủng phải có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên.

đ) Thực hành đảm bảo vệ sinh phòng chống dịch

- Nhân viên tham gia tiêm chủng và người đến tiêm chủng, người nhà phải thực hiện các biện pháp bảo hộ cá nhân như: đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên.

- Hạn chế nói chuyện, tiếp xúc với người khác tại điểm tiêm chủng.

3.3. Các bước thực hiện tiêm chủng

- Bước 1: Tiếp nhận và phân loại đối tượng đến tiêm chủng tại nơi tiếp đón; Hướng dẫn, kiểm tra đối tượng tiêm chủng và người nhà đi cùng thực hiện khai báo y tế điện tử; Phát khẩu trang cho đối tượng tiêm chủng (nếu đối tượng không mang); Thực hiện đo thân nhiệt cho đối tượng tiêm chủng.

- Bước 2: Cung cấp phiếu đồng ý tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo mẫu tại Phụ lục 7 để người được tiêm chủng đọc, điền thông tin và ký nếu đồng ý tiêm chủng.

- Bước 3: Sàng lọc đối tượng trước khi tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định 1624/QĐ-BYT ngày 18/3/2021 về việc ban hành Hướng dẫn

tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca (*Theo mẫu tại Phụ lục 8*). Tư vấn cho đối tượng tiêm chủng, người giám hộ về tác dụng, lợi ích của việc sử dụng vắc xin và giải thích những phản ứng có thể gặp sau tiêm chủng. Thông báo cho đối tượng tiêm chủng, người giám hộ về tác dụng, liều lượng, đường dùng của loại vắc xin được tiêm chủng. Tư vấn các thông tin về theo dõi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Bước 4: Thực hiện tiêm chủng theo đúng chỉ định, bảo đảm an toàn theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

Lưu ý: Sử dụng phích vắc xin để bảo quản vắc xin tại bàn tiêm chủng.

3.4. Sau khi tiêm chủng

- Theo dõi người được tiêm chủng ít nhất 30 phút sau tiêm chủng và hướng dẫn gia đình hoặc đối tượng tiêm chủng để theo dõi tại nhà trong vòng 24 giờ và tiếp tục theo dõi trong vòng 7 ngày sau tiêm chủng về các dấu hiệu: toàn trạng, tinh thần, ăn, ngủ, thở, phát ban, triệu chứng tại chỗ tiêm, thông báo cho nhân viên y tế nếu có dấu hiệu bất thường. Liên hệ với bệnh viện hoặc các cơ sở y tế nếu sau tiêm chủng có một trong các dấu hiệu như sốt cao ($\geq 39^{\circ}\text{C}$), tím tái, khó thở... hoặc khi phản ứng thông thường kéo dài trên 24 giờ sau tiêm chủng.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng phải tiến hành cấp cứu, điều trị và báo cáo Sở Y tế trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm tiếp nhận người bị tai biến. Tổng hợp các trường hợp tai biến nặng, báo cáo theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Điều 14, 15, 16 Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế; Công văn số 102/MT-YT ngày 04/03/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 và các văn bản có liên quan.

3.5. Ghi chép báo cáo

- Ghi đầy đủ thông tin vào phiếu hoặc sổ tiêm chủng của đối tượng tiêm chủng và trên phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng, thông báo cho người được tiêm chủng về lịch tiêm mũi tiếp theo; Ghi ngày tiêm chủng và ghi chép các sự cố bất lợi sau tiêm chủng trên phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng. Sau khi hoàn thành lịch tiêm phải cấp cho người được tiêm chủng phiếu xác nhận đã được tiêm chủng theo mẫu tại *Phụ lục 9*.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất: Chế độ, hình thức, qui trình, thời gian và nội dung báo cáo theo quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Báo cáo hàng ngày: Chế độ, hình thức, quy trình, thời gian báo cáo theo qui định tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế. Việc

báo cáo kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19 thực hiện theo biểu mẫu kèm theo Công văn số 506/VSDTTU-TCQG ngày 07/4/2021 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (theo biểu mẫu báo cáo hàng ngày tại *Phụ lục 4, 5, 6*).

Lưu ý:

- Các cơ sở tiêm chủng tổng hợp, báo cáo hàng ngày kết quả triển khai tiêm chủng và tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin phòng COVID-19 bằng email cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định, địa chỉ thuhy@syt.binhding.gov.vn trước 15 giờ 00 hàng ngày; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định tổng hợp, báo cáo cho Sở Y tế và Dự án TCMR Quốc gia trước 16 giờ 00 hàng ngày.

- Các cơ sở tiêm chủng tổng hợp, báo cáo kết quả đợt tiêm chủng trong vòng **3 ngày** sau khi kết thúc đợt tiêm chủng về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định tổng hợp báo cáo kết quả đợt tiêm chủng trong vòng **5 ngày** sau khi kết thúc chiến dịch tiêm chủng.

4. Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng

a) Giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Các cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo Hướng dẫn của Bộ Y tế. Hệ thống giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng bao gồm các đơn vị thực hiện và các đơn vị phối hợp từ Trung ương đến địa phương. Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, quy trình điều tra, báo cáo và thông báo kết quả điều tra, xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng được thực hiện theo Điều 6 Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở tiêm.

- Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quá trình sử dụng vắc xin.

b) Giám sát thường quy

- Các cơ sở tiêm chủng tiến hành theo dõi, giám sát phản ứng thông thường và tai biến nặng sau tiêm theo quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11 /2018 của Bộ Y tế.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ sở tiêm.

- Đơn vị phối hợp: Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quá trình sử dụng vắc xin.

- c) Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin: Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin của tỉnh được thành lập, tổ chức và hoạt động theo Thông tư số 24/2018/TT-BYT ngày 18/09/2018 của Bộ Y tế Quy

định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin; Thông tư số 05/2020/TT-BYT ngày 03/4/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2018/TT-BYT ngày 18/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin.

d) Xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: Quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ thực hiện theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

5. Quản lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm

- Các cơ sở tiêm chủng có phương án thu gom, xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế tại điểm tiêm chủng theo quy định tại Thông tư liên tịch 58/2015/TTLT-BYT-BTNM ngày 31/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế và đặc điểm của vắc xin COVID trong quá trình sử dụng vắc xin.

- Thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo hướng dẫn ban hành kèm theo Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế.

6. Giám sát và báo cáo hoạt động tiêm chủng

- Tuyển tỉnh, huyện chủ động cử các đoàn kiểm tra, giám sát hoạt động trước, trong và sau khi triển khai chiến dịch. Cán bộ giám sát có trách nhiệm theo dõi giám sát và hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Thực hiện báo cáo: Các cơ sở thực hiện tiêm chủng hoàn thiện báo cáo hàng ngày, báo cáo định kỳ và đột xuất theo qui định.

V. PHÂN BỐ VẮC XIN, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG

Căn cứ số lượng vắc xin, bơm kim tiêm được cấp phát và tổng số đối tượng dự kiến, phân bố vắc xin, bơm kim tiêm 0,5ml cho các đơn vị (theo Phụ lục 2.1 và Phụ lục 2.2).

Để bảo đảm triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo tiến độ quy định, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tạm thời cấp ứng bơm kim tiêm và hộp an toàn từ nguồn tiêm chủng thường xuyên (số lượng mà Viện Pasteur Nha Trang cấp còn thiếu).

Các cơ sở tiêm chủng căn cứ số lượng vắc xin được cấp, lập danh sách đối tượng được tiêm chủng theo nhóm ưu tiên, triển khai tiêm chủng đảm bảo sử dụng hợp lý vắc xin và vật tư tiêm chủng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Đầu mối tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo chỉ đạo của Sở Y tế.

- Tổ chức tập huấn tiêm chủng vắc xin Covid-19 cho các đơn vị y tế trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Tổ chức các hoạt động truyền thông về chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.
- Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin cho các đơn vị theo kế hoạch phân bổ của Sở Y tế.
- Tham mưu cho Sở Y tế thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát trước, trong và sau chiến dịch.
- Hỗ trợ các điểm tiêm triển khai tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn, đúng kế hoạch.
- Là đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan để rà soát, tổng hợp số đối tượng tiêm chủng trong tỉnh đảm bảo tổ chức buổi tiêm chủng đạt hiệu quả, công bằng, đúng đối tượng.
- Tổng hợp báo cáo kết quả tiêm chủng vắc xin, báo cáo phản ứng sau tiêm chủng về Sở Y tế, Cục Y tế dự phòng, Dự án TCMR quốc gia, khu vực theo quy định.

2. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, bố trí điểm tiêm, nhân lực triển khai tiêm chủng theo số lượng vắc xin được phân bổ. Tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng ưu tiên thuộc đơn vị mình và các đối tượng ưu tiên khác trên địa bàn.
- Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng tại địa phương về kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.
- Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn.
- Thành lập các đội cấp cứu, kịp thời xử trí các phản ứng sau tiêm chủng tại các điểm tiêm chủng trên địa bàn.
- Rà soát danh sách đối tượng tiêm chủng trên địa bàn, gửi danh sách về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật theo quy định.
- Tổ chức các buổi tiêm chủng đảm bảo an toàn, chất lượng; sẵn sàng các phương án xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm.
- Tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định.

3. Các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh

- Tổ chức điểm tiêm chủng trong bệnh viện để tiến hành tiêm chủng cho các đối tượng thuộc đơn vị mình và các đối tượng ưu tiên theo sự phân công của Sở Y tế.
- Chuẩn bị đầy đủ thuốc, phương tiện, dụng cụ cấp cứu phản vệ và phân công nhân viên y tế có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp trực cấp cứu tại đơn vị trong những ngày diễn ra chiến dịch để tiếp nhận, xử trí kịp thời các phản

ứng sau tiêm chủng (nếu có). Phối hợp điều tra, đánh giá nguyên nhân các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng.

- Tiếp nhận, bảo quản và sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng phục vụ tiêm chủng tại cơ sở mình theo đúng quy định.

- Tổng hợp kết quả tiêm chủng hàng ngày và khi kết thúc chiến dịch, báo cáo về Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (theo phân tuyến báo cáo).

4. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh

- Chủ động điều tra, rà soát, lập danh sách đối tượng thuộc Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ của đơn vị mình (*theo mẫu Phụ lục 3.1; Phụ lục 3.2*) gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (các đơn vị trực thuộc gửi về Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố) trước ngày 07/6/2021 để tổng hợp.

- Phối hợp Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông trong các đơn vị nhằm tạo sự đồng thuận trong việc tiêm chủng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch Tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Căn cứ tình hình triển khai tiêm chủng thực tế tại các đơn vị, địa phương Sở Y tế sẽ có điều chỉnh cho phù hợp; mọi khó khăn, vướng mắc (nếu có) các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để phối hợp giải quyết./.

*** Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Viện VSDT TƯ-Dự án TCMR Quốc gia;
- Viện Pasteur Nha Trang;
- Công an tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- BCH BDBP tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- BV Phong, da liễu TW Quy Hòa;
- Viện SR-KST-CT Quy Nhơn;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- BV Bình Định, BVĐK Hòa Bình;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, NVY.

(báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng

Phụ lục 1
DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19
TẠI ĐỊA PHƯƠNG (Đợt 2)

TT	Địa phương	Đối tượng (người)					
		Số đối tượng tiêm mũi 2	Đối tượng tiêm mũi 1				Tổng
			Tổ COVID-19 cộng đồng	BCĐ các cấp chưa tiêm mũi 1	Nhóm 2	Nhóm 3	
1	Quy Nhơn	1.084	299	121	176	1.264	2.944
2	Tuy Phước	520	319	237	0	218	1.294
3	Tây Sơn	430	618	350	0	0	1.398
4	An Nhơn	503	543	221	0	0	1.267
5	Phù Cát	777	180	299	0	78	1.334
6	Phù Mỹ	508	420	607	0	239	1.774
7	Hoài Nhơn	959	1.252	20	0	204	2.435
8	Hoài Ân	477	592	179	0	147	1.395
9	An Lão	150	77	219	0	39	485
10	Vĩnh Thạnh	273	128	154	0	20	575
11	Vân Canh	172	260	126	0	0	558
12	TTKSBT tỉnh	117	0	0	0	0	117
13	BVĐK tỉnh	2.102	0	0	0	0	2.102
14	BVĐK KV Bồng Sơn	442	0	0	0	0	442
15	BV Tâm Thần	65	0	0	0	0	65
16	BV Lao & BP	93	0	0	0	0	93
17	BV Mắt	58	0	0	0	0	58
18	BV Y học cổ truyền	163	0	0	0	0	163
19	BV Bình Định	401	0	0	0	0	401
20	CT Cổ phần BV Hòa Bình	100	0	0	0	0	100
Tổng		9.394	4.688	2.533	176	2.209	19.000

Ghi chú: Nhóm 2 gồm Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh; Nhóm 3 gồm người cung cấp dịch vụ thiết yếu.

Phụ lục 2.1

PHÂN BỐ VẮC XIN, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG CHO CÁC CƠ SỞ TIÊM CHỦNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG (Đợt 2)

TT	Tên đơn vị	Đối tượng (người)						Vắc xin, vật tư		
		Số đối tượng tiêm mũi 2	TỔ COVID-19 cộng đồng tiêm mũi 1	BCĐ các cấp chưa tiêm mũi 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Tổng	Vắc xin (lọ)	BKT 0,5ml (cái)	HAT (cái)
1	Quy Nhơn	1.463	299	121	176	1.264	3.323	331	3.600	37
1.1	<i>Quy Nhơn</i>	1.084	299	121	176	1.264	2.944	295		
1.2	<i>BV Tâm thần</i>	65	0	0	0	0	65	6		
1.3	<i>BV Lao và bệnh phổi</i>	93	0	0	0	0	93	9		
1.4	<i>BV Mắt</i>	58	0	0	0	0	58	5		
1.5	<i>BV Y học cổ truyền</i>	163	0	0	0	0	163	16		
2	Tuy Phước	520	319	237	0	218	1.294	130	1.425	15
3	Tây Sơn	430	618	350	0	0	1.398	139	1.540	16
4	An Nhơn	503	543	221	0	0	1.267	126	1.395	14
5	Phù Cát	777	180	299	0	78	1.334	134	1.470	15
6	Phù Mỹ	508	420	607	0	239	1.774	178	1.955	20
7	Hoài Nhơn	959	1.252	20	0	204	2.435	244	2.680	27
8	Hoài Ân	477	592	179	0	147	1.395	140	1.535	16
9	An Lão	150	77	219	0	39	485	49	535	6

10	Vĩnh Thạnh	273	128	154	0	20	575	58	635	7
11	Vân Canh	172	260	126	0	0	558	56	615	7
12	BVĐK tỉnh	2.219	0	0	0	0	2.219	221	2.440	25
12.1	<i>BVĐK tỉnh</i>	<i>1.372</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>1.372</i>			
12.2	<i>TTKSBT tỉnh</i>	<i>117</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>117</i>			
12.3	<i>CBYT khác, BCD</i>	<i>730</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>730</i>			
13	BVĐK KV Bồng Sơn	442	0	0	0	0	442	44	480	5
14	BV Bình Định	501					501	50	510	6
14.1	<i>BV Bình Định</i>	<i>401</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>401</i>			
14.2	<i>Công ty Cổ phần BV Hòa Bình</i>	<i>100</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>100</i>			
Tổng		9.394	4.688	2.533	176	2.209	19.000	1.900	20.815	216

Ghi chú:

- Bơm kim tiêm và Hộp an toàn ngoài số được Trung ương cấp (13.000 bơm kim tiêm và 130 hộp an toàn), tạm thời cấp ứng từ nguồn tiêm chủng mở rộng thường xuyên để kịp triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo kế hoạch.

- Vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn phân bổ cho các đơn vị không đủ điều kiện tổ chức tiêm chủng được cấp cho đơn vị tổ chức tiêm chủng cho đơn vị đó.

Phụ lục 2.2

**PHÂN BỐ VẮC XIN, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG CHO LỰC LƯỢNG CÔNG AN,
LỰC LƯỢNG QUÂN ĐỘI VÀ CÁC ĐƠN VỊ TUYỂN TRUNG ƯƠNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH (Đợt 2)**

TT	Đơn vị	Số lượng vắc xin cấp (lọ)	BKT 0,5 ml (cái)	Hộp an toàn (cái)
1	Lực lượng Công an	50	510	6
2	Lực lượng Quân đội	51	520	6
3	BV Phong-Da liễu Trung ương Quy Hòa	10	105	01
4	Viện SR-KST-CT Quy Nhơn	10	105	01
Tổng cộng		121	1.240	14

Phụ lục 3.1.

Đơn vị

.....

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID- 19 mũi 2 (File Excel)

.....

Tỉnh:..... Huyện:

Xã: Điểm tiêm chủng:

TT	Họ và tên *	Ngày tháng năm sinh	Tuổi	Giới	Mã nhóm đối tượng ưu tiên**	Đơn vị công tác	Số điện thoại *	Số CMT/CCCD*	Số thẻ bảo hiểm y tế *	Địa chỉ nơi ở hiện tại *				Ngày tiêm mũi 1	Ngày tiêm mũi 2	Bệnh nền, tiền sử dị ứng
										Số nhà/Tổ	Xã/phường/thị trấn	Huyện/TX/TP	Tỉnh			

***BẮT BUỘC PHẢI ĐIỀN**

**** Mã nhóm đối tượng ưu tiên:**

- **Người làm việc trong các cơ sở khám, chữa bệnh:**1. Cán bộ y tế tại các cơ sở y tế trực tiếp khám hoặc khám sàng lọc, điều trị, chăm sóc người bệnh có nguy cơ nhiễm/ nhiễm COVID-19 tại các Khoa Truyền nhiễm, Hồi sức cấp cứu, Khoa khám bệnh...;2. Nhân viên lấy mẫu và xét nghiệm SARS-CoV-2, nhân viên vận chuyển bệnh nhân nghi ngờ COVID-19; 3. Cán bộ làm việc bộ phận hành chính, văn phòng; 4. Các đối tượng khác là người lao động làm việc trong cơ sở y tế.

- **Người làm việc tại các cơ sở y tế dự phòng:** 5. Cán bộ lấy mẫu, vận chuyển mẫu và xét nghiệm mẫu bệnh phẩm; 6. Cán bộ kiểm dịch y tế tại các cửa khẩu; cán bộ tham gia tại các chốt kiểm dịch; 7. Cán bộ làm việc bộ phận hành chính, văn phòng đơn vị y tế dự phòng.

- **Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19:** 8. Cấp tỉnh; 9. Cấp huyện; 10. Cấp xã

....., ngày tháng năm 2021

Người lập danh sách

Đơn vị thực hiện tiêm chủng

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 3.2.

Đơn vị

.....

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID- 19 mũi 1 (File Excel)

.....

Tỉnh:..... Huyện:

Xã: Điểm tiêm chủng:

TT	Họ và tên *	Ngày tháng năm sinh	Tuổi	Giới	Mã nhóm đối tượng ưu tiên**	Đơn vị công tác	Số điện thoại *	Số CMT/ CCCD*	Số thẻ bảo hiểm y tế *	Địa chỉ nơi ở hiện tại *				Ngày tiêm mũi 1	Ngày tiêm mũi 2	Bệnh nền, tiền sử dị ứng
										Số nhà/Tổ	Xã/phường/ thị trấn	Huyện/ TX/TP	Tỉnh			

***BẮT BUỘC PHẢI ĐIỀN**

**** Mã nhóm đối tượng ưu tiên:**

- Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 (Chưa tiêm chủng trong đợt 1): 11. Cấp tỉnh; 12. Cấp huyện; 13. Cấp xã;
- Tổ COVID-19 cộng đồng (14);
- Hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh (15);
- Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: 16. Người cung cấp dịch vụ hàng không; 17. Người cung cấp dịch vụ vận tải; 18. Người cung cấp dịch vụ du lịch; 19. Người cung cấp dịch vụ điện; 20. Người cung cấp dịch vụ nước.

....., ngày tháng năm 2021

Người lập danh sách

Đơn vị thực hiện tiêm chủng

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 4.

Đơn vị

.....

.....

BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 ((File Excel)

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày...../...../202...

Ngày báo cáo: Ngày...../...../202...

TT	Đơn vị/ Cơ sở y tế	Số đối tượng tiêm vắc xin	Số trường hợp ghi nhận PUSTC*	Số hoãn tiêm	Số chống chỉ định	Số tiêm được	Số vắc xin COVID-19 (tính theo lọ)			Số phản ứng sau tiêm chủng		Ghi chú
							Số nhận	Số sử dụng	Số hủy	Phản ứng thông thường*	Tai biến nặng**	

* Tổng hợp các trường hợp phản ứng thông thường theo Phụ lục 5

** Tổng hợp thông tin các trường hợp tai biến nặng sau tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo Phụ lục 6

....., ngày tháng năm 2021

Người làm báo cáo

Lãnh đạo đơn vị

Phụ lục 5.

Đơn vị

TỔNG HỢP BÁO CÁO CÁC BIẾN CỐ BẤT LỢI SAU TIÊM VẮC XIN (File Excel)

Số liệu báo cáo từ ngày...../...../202... đến ngày/...../202...

[illegible]

* Một trường hợp có thể có 1 hoặc nhiều triệu chứng

....., ngày tháng năm 2021

Người làm báo cáo

Lãnh đạo đơn vị

Phụ lục 6.

Đơn vị

.....

.....

TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY TRƯỜNG HỢP TAI BIẾN NẶNG SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19(File Excel)

Thời gian bắt đầu triển khai ngày...../...../202...

Ngày báo cáo:/...../202...

TT	Cơ sở tiêm chủng	Tỉnh/ thành phố	Ngày tiêm	Ngày nhận được báo cáo	Họ tên bệnh nhân	Năm sinh	Tuổi	Giới	Thời gian xuất hiện phản ứng sau tiêm	Mô tả diễn biến xử lý và kết quả	Chẩn đoán sơ bộ	Kết quả

....., ngày tháng năm 2021

Người làm báo cáo

Lãnh đạo đơn vị

PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 vẫn cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ...hoặc tai biến nặng sau tiêm chủng.

3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, người được tiêm chủng cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:

Đồng ý tiêm chủng ☐

Không đồng ý tiêm chủng ☐

Họ tên người được tiêm chủng:.....

Số điện thoại:

....., ngày.....tháng.....năm 2021

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 8

CƠ SỞ TIÊM CHỦNG

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU SÀNG LỌC TRƯỚC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Họ và tên:..... Nam ☐ Nữ ☐

Ngày sinh:.....

Nghề nghiệp: (Ghi theo nhóm đối tượng của Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021).

.....

Đơn vị công tác:

Địa chỉ:Số điện thoại:

I. Sàng lọc

1. Bệnh cấp tính đang mắc	Không ☐	Có ☐
2. Tiền sử dị ứng (ghi rõ).....	Không ☐	Có ☐
3. Tiền sử phản vệ từ độ 2 trở lên với bất kỳ tác nhân nào	Không ☐	Có ☐
4. Tiền sử tiêm vắc xin khác trong 14 ngày qua	Không ☐	Có ☐
5. Tiền sử bị COVID-19 trong vòng 6 tháng	Không ☐	Có ☐
6. Tiền sử điều trị huyết tương từ người đã được điều trị khỏi COVID-19 hoặc immunoglobulin trong vòng 90 ngày	Không ☐	Có ☐
7. Tiền sử suy giảm miễn dịch, ung thư, cắt lách, đang dùng thuốc ức chế miễn dịch, corticoid liều cao (tương đương hoặc hơn 2mg prednisolon/kg/ngày trong ít nhất 7 ngày)	Không ☐	Có ☐
8. Tiền sử rối loạn đông máu/cầm máu hoặc đang dùng thuốc chống đông	Không ☐	Có ☐
9. Đang mang thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ	Không ☐	Có ☐
10. Bất thường dấu hiệu sống (ghi rõ) • Nhiệt độ: độ C • Mạch: lần/phút • Huyết áp: mmHg • Nhịp thở: lần/phút; SpO2: % (nếu có)	Không ☐	Có ☐
11. Dấu hiệu bất thường khi nghe tim phổi	Không ☐	Có ☐
12. Rối loạn tri giác	Không ☐	Có ☐

Kết luận:

- **Đủ điều kiện tiêm chủng ngay** (Tất cả đều **KHÔNG** có điểm bất thường)

- Chống chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại (Khi **CÓ** điểm bất thường tại mục 3) - Trì hoãn tiêm chủng (Khi **CÓ** bất kỳ một điểm bất thường tại các mục 1, 4, 5, 6, 7, 8, 9)

- Chuyển tiêm chủng và theo dõi tại bệnh viện (Khi **CÓ** tại các mục 2, 10, 11, 12)

--

2.6.1. Đề nghị chuyển đến.....

2.6.2. Lý do:

Hồi.....giờphút, ngàythángnăm 2021

Người thực hiện sàng lọc

(ký, ghi rõ họ và tên)

Phụ lục 9

QR CODE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Họ và tên:

Sinh ngày:tháng năm.....

Số điện thoại:

Địa chỉ:

Đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19:

Mũi 1: Ngày..... thángnăm 202..

Mũi 2: Ngày..... thángnăm 202..

Đơn vị tiêm chủng

(Ký, đóng dấu)

Đơn vị tiêm chủng

(Ký, đóng dấu)